UBND TỈNH NINH THUẬN
BAN QUẢN LÝ VQG PHƯỚC BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 13H/QĐ-BQLVQGPB

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ môi trường rừng

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ VƯỜN QUỐC GIA PHƯỚC BÌNH

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 828/Q Đ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về giao dự toán NSNN năm 2022 cho các sở, ban, ngành, các cơ quan Đảng và đoàn thể, các hội đặc thù và các đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh;

Theo đề nghị phòng Kế hoạch-Tài chính Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phước Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ môi trường rừng: 990.400.000 đồng (Chín trăm chín mươi triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn) để thực hiện các nhiệm vụ chi năm 2022. *(Chi tiết theo phụ lục đích kèm)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2022 được giao, Giám đốc Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ môi trường rừng có trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các quy định tài chính hiện hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN huyện Ninh Sơn;
- Ban Giám đốc Vườn;
- Lưu VT;KHTC.

GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ VƯỜN QUỐC GIA PHƯỚC BÌNH TỈNH NINH THUẬN

Nguyễn Công Vân

UBND TỈNH NINH THUẬN
BAN QUẢN LÝ VQG PHƯỚC BÌNH

PHỤ LỤC CHI TIẾT
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 134/QĐ-BQLVGPB ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Ban quản lý VQGPB)

Đơn vị: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ môi trường rừng
Dự toán chi NSNN năm 2022: 990.400.000 đồng
Số tiền bằng chữ: Chín trăm chín mươi triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn

STT	NỘI DUNG CHI – ĐƠN VỊ	Dự toán chi NSNN năm 2021	Chi thường xuyên theo định mức *(Nguồn 13)*	Chi không thường xuyên *(Nguồn 12)*	Chi ngoài định mức		Đã trừ tiết kiệm 10% CCTL *(Nguồn 14)*
					Tổng số	Chi đặc thù	
	TỔNG SỐ	**990.400.000**		**977.440.000**			**12.960.000**
1	**Ban quản lý VQG Phước Bình**	**990.400.000**		**977.440.000**			**12.960.000**
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	859.700.000		846.740.000			12.960.000
	Kinh phí chi trả theo chế độ Nghị định 76/2019/NĐ-CP	130.700.000		130.700.000			